

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN TÔ CHÂU**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1400521150 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp lần đầu ngày 10 tháng 08 năm 2005, đăng ký thay đổi lần thứ mười một ngày 27 tháng 09 năm 2013.
- Vốn Điều lệ của Công ty là 100.000.000.000 đồng; tương đương 10.000.000 cổ phần, mệnh giá một cổ phần là 10.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 100.000.000.000 đồng.
- Địa chỉ: Số 1553, Quốc lộ 30, Khóm 4, Phường 11, TP.Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.
- Số điện thoại: 0673 894 104 - Số fax: 0673 894 111.
- Website: www.tochau.vn. Email: info@tochau.vn
- Mã cổ phiếu: TCJ

2. Quá trình hình thành và phát triển:

- Công ty cổ phần Tô Châu được thành lập lần đầu ngày 10 tháng 08 năm 2005 từ việc góp vốn của 3 thành viên sáng lập với vốn điều lệ là 20 tỷ đồng. Trong đó vốn của Tổng Công Ty Lương thực miền Nam chiếm 70% cổ phần. Đến ngày 01 tháng 6 năm 2007 vốn điều lệ tăng lên 55 tỷ đồng. Trong đó vốn Tổng Công ty Lương thực miền Nam chiếm 51% cổ phần, đến ngày 13/03/2008 vốn điều lệ tăng lên 100 tỷ đồng. Trong đó vốn Tổng Công ty Lương Thực Miền Nam chiếm 51% cổ phần và đến ngày 08/07/2008 Tổng Công ty Lương Thực Miền Nam chiếm 65,4%.

Công ty cổ phần Tô Châu là thành viên của Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP) và Phòng Thương mại - Công nghiệp Việt Nam (VCCI)

Hiện nay, ngành thủy sản Việt Nam có những bước phát triển mới trong việc tăng cường quan hệ hợp tác, xúc tiến thương mại với các tổ chức khu vực và quốc tế, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp và xuất khẩu thủy sản có cơ hội mở rộng thị trường.

Là một trong những doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh chính là nuôi trồng và chế biến thủy sản xuất khẩu. Công ty cổ phần Tô châu áp dụng mô hình hoạt động kinh doanh khép kín từ khâu sản xuất thức ăn, nuôi trồng và chế biến với

quy trình chất lượng tiên tiến nhất nhằm đảm bảo kiểm soát được chất lượng sản phẩm xuất khẩu.

3. *Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty là:*

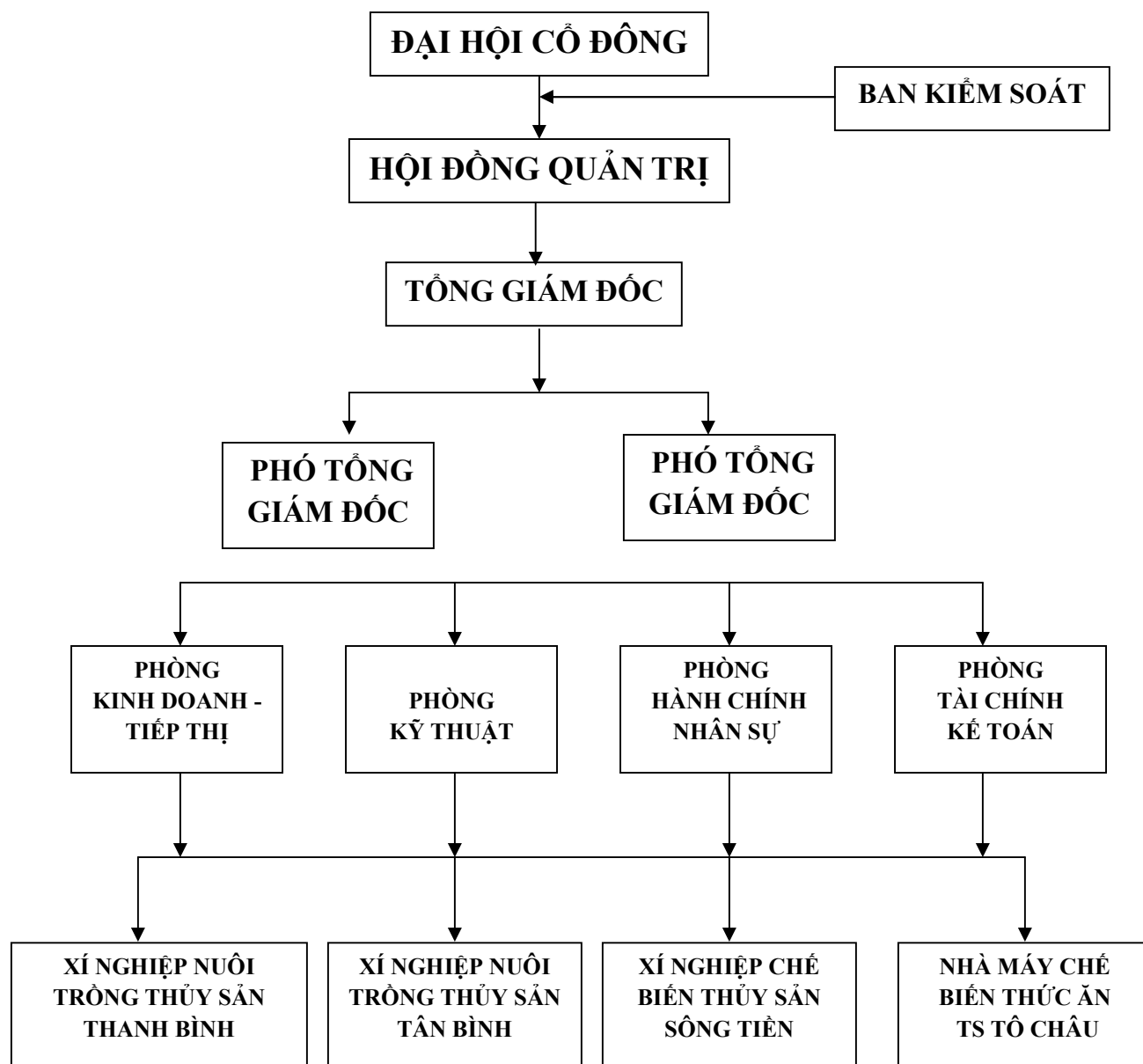
- Nuôi thủy sản nội địa.
- Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản.
- Mua bán cá và thủy sản, mua bán thực phẩm.
- Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản.
- Mua bán thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản. Mua bán nguyên liệu dùng trong ngành chế biến thức ăn thủy sản, gia súc, gia cầm (cám bã đậu nành, bột cá, bột xương thịt, vitamin...).
- Địa bàn kinh doanh: Sản phẩm chính của Công ty là cá tra fillet, chủ yếu xuất khẩu sang thị trường Châu Âu và Châu Á.

4. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:*

a/ *Mô hình quản trị:*

- Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) có thẩm quyền cao nhất Công ty, quyết định những vấn đề thuộc quyền và nhiệm vụ do luật pháp, Điều lệ Công ty quy định;
- Hội đồng quản trị (HĐQT) là cơ quan quản lý của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định những vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.
- Ban kiểm soát (BKS) thực hiện nhiệm vụ thay mặt ĐHĐCĐ giám sát, đánh giá công tác quản lý điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc theo quy định trong Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và các văn bản pháp luật;
- Ban Tổng Giám đốc (TGD) điều hành hoạt động của Công ty trong đó đứng đầu là Tổng giám đốc.

b/ Cơ cấu bộ máy quản lý:



5/ Định hướng phát triển:

Hoạt động sản xuất kinh doanh cá tra fillet xuất khẩu trong thời gian qua gặp nhiều khó khăn liên tiếp, ảnh hưởng lớn đến hiệu quả kinh doanh của Công ty. Trước tình hình khó khăn do lỗ kéo dài nhiều năm, nhằm tìm kiếm cơ hội tái cấu trúc Công ty, vực dậy hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị định hướng phương án tìm kiếm nhà đầu tư cho các hoạt động sản xuất chế biến cá tra fillet xuất khẩu và thức ăn thủy sản.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

a/ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016:

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 về phương hướng hoạt động trong năm, Công ty tiếp tục tổ chức sản xuất theo hướng cho thuê tài sản và gia công nhằm mục đích vừa khấu hao tài sản, vừa tránh tài sản bị hư hao, tạo điều kiện cho việc chuyển nhượng tài sản.

Công tác gia công phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu của khách hàng cung cấp nên Công ty không chủ động trong xây dựng kế hoạch sản xuất.

Trong năm 2016, hoạt động chính của Công ty là gia công thức ăn thủy sản, gia công chế biến cá tra fillet đông lạnh. Việc gia công chế biến cho khách hàng với lượng nguyên liệu ổn định, năng suất cao, cùng với việc tiết kiệm các khoản chi phí, kết quả gia công cũng mang lại hiệu quả cho Công ty, cụ thể:

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016/TÔ CHÂU

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2015	Năm 2016		% Thực hiện 2016 so với	
				Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2015
1	Sản lượng gia công cá fillet	Tấn	6.786	7.200	9.344	129,8	137,7
2	Sản lượng gia công thức ăn thủy sản	Tấn	11.250	14.000	16.443	117,5	146,2
3	Doanh thu thuần	Triệu đồng	222.541	112.000	100.624	93,93	45,20
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	(1.901)		2.804		
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	(2.033)		2.804		
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	(203)		280		

b/ Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Mặc dù không chủ động xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, với sự linh hoạt tìm kiếm khách hàng gia công của Ban Điều hành, sự nỗ lực của tập thể người lao động nên sản lượng gia công cá tra fillet và thức ăn thủy sản đề vượt mục tiêu đề ra trong năm và vượt so với sản lượng thực hiện năm 2015 và có lãi.

2/ Tổ chức và nhân sự:

a/ Danh sách Ban điều hành tại thời điểm 31/12/2016:

1/ Ông Lê Hùng Tín – Tổng Giám đốc

- Ngày, tháng, năm sinh: 08/01/1968
- Nơi sinh: Thanh Bình , Đồng Tháp
- Trình độ CM: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
- Địa chỉ thường trú: 158/11/1/3 Bà Hạt, P. 9, Q.10, TPHCM
- Số cổ phần sở hữu: 0

2/ Ông Trần Quang Khải – Phó Tổng giám đốc

- Ngày, tháng, năm sinh: 03/11/1961
- Nơi sinh: Tp.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
- Trình độ CM: Đại học Kinh tế
- Địa chỉ thường trú: 68 Phạm Thế Hiển, P.Mỹ Phú, TP.Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp
- Số cổ phần sở hữu: 15.000

3/ Ông Nguyễn Vũ Ngọc – Phó Tổng giám đốc

- Ngày, tháng, năm sinh: 19/11/1980
- Nơi sinh: Tp.Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
- Trình độ CM: Đại học Kinh tế
- Địa chỉ thường trú: 78/42B Tuệ Tĩnh, Nha Trang, Khánh Hòa
- Số cổ phần sở hữu: 0

4/ Ông Nguyễn Sơn – Kế toán trưởng

- Ngày, tháng, năm sinh: 01/08/1971
- Nơi sinh: Đội Cấn, Hà Nội
- Trình độ CM: Đại học Kinh tế
- Địa chỉ thường trú: 178 Nguyễn Đình Chiểu, P3, Tp.Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp
- Số cổ phần sở hữu: 5.000

b/ Những thay đổi trong Ban điều hành năm 2016:

Trong năm không có sự thay đổi nhân sự Ban Điều hành.

c/ Số lượng cán bộ, nhân viên: Tổng số lao động sử dụng bình quân trong năm 2016 là 887 người, chủ yếu là lao động trực tiếp chế biến thủy sản. Trong đó:

Phân loại theo trình độ	Số người	Tỷ lệ
-Trên Đại học	1	0.1%
- Đại học	40	4.5%
- Cao đẳng	19	2.2%
- Trung cấp	25	2.8%
- Công nhân kỹ thuật	552	62.2%
- Chưa qua đào tạo	250	28.2%

Phân loại theo Hợp đồng lao động	Số người	Tỷ lệ
Không xác định thời hạn	63	7.1%
Thời hạn từ 12 tháng đến 36 tháng	211	23.8%
Thời hạn dưới 12 tháng	613	69.1%

d/ Chính sách liên quan đến người lao động:

- Mặc dù tình hình khó khăn nhưng đơn vị đã có nhiều cố gắng thực hiện đầy đủ các chế độ về tiền lương, chế độ BHXH, công tác BHLĐ, trang bị bảo hộ lao động, tổ chức huấn luyện ATLĐ... cho người lao động theo đúng pháp luật lao động. Các công tác tuyển dụng, chấm dứt HĐLĐ, nghỉ phép, tăng ca... thực hiện đúng quy định pháp luật và quy chế Công ty, duy trì việc làm thường xuyên cho người lao động. Năm 2016, Công ty đã điều chỉnh mức đóng BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động.

- Công ty đã điều chỉnh tiền lương cho người lao động kịp thời và phù hợp với tình hình thực tế, tính chất công việc của từng cá nhân. Mức thu nhập bình quân của người lao động năm 2016 là 4.313.000 đồng/người/tháng tăng 11,8% so với năm 2015 (3.857.000 đồng/người/tháng).

3/ Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Công tác đầu tư xây dựng cơ bản luôn thực hiện trên tinh thần hiệu quả và tiết kiệm, chỉ thực hiện mua sắm, sửa chữa bảo trì, cải tạo những công trình thật sự cần thiết phục vụ sản xuất kinh doanh.

Trong năm không thực hiện dự án đầu tư khác.

4/ Tình hình tài chính:

a/ Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	104.703	94.073	(10,15)
Doanh thu thuần	222.542	100.624	(54,78)
Lợi nhuận từ hoạt động KD	(3.755)	2.087	
Lợi nhuận khác	1.853	717	(61,30)
Lợi nhuận trước thuế	(1.902)	2.804	
Lợi nhuận sau thuế	(2.033)	2.804	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (đồng)	(203)	280	

b/ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	0,31	0.35	
TSLĐ/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh:	0.24	0.31	
TSLĐ - Hàng tồn kho			
Nợ ngắn hạn			
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016/TÔ CHÂU

+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.01	0.01	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	(0.04)	(0,04)	
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	4,17	11,19	
<u>Giá vốn hàng bán</u>			
Hàng tồn kho bình quân		1,11	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2,12		
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	(0,01)	0,02	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	(0,06)	(0,09)	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	(0,02)	0,03	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	(0,02)	0,02	
.....			

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a/ Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 10.000.000 cổ phần.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Giá trị vốn cổ phần đã góp: 100.000.000.000 đồng.

b/ Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu vốn:

- Cổ đông Nhà nước: 65,40%
- Cổ đông tổ chức: 5,00%
- Cổ đông cá nhân: 29,60%
- Cổ đông nước ngoài : Không có

Cơ cấu tỷ lệ sở hữu:

- Cổ đông sáng lập: 75,6 %
- Cổ đông sở hữu trên 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết: 74,60%
- Cổ đông sở hữu từ 1% đến 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết: 12,30%
- Cổ đông nắm giữ dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết: 13,10%

c/ Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

d/ Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

e/ Các chứng khoán khác: Không có.

- Công ty đã được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp Giấy Chứng nhận đăng ký chứng khoán số: 46/2017/GCNCP-VSD ngày 15/02/2017 với Mã chứng khoán: **CTJ**

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Như đã trình bày, phương án sản xuất của Công ty là gia công cho đối tác nên việc quản lý nguồn nguyên vật liệu chủ yếu do phía đối tác gia công quản lý.

6.2/ Tiêu thụ năng lượng:

a/ Năng lượng tiêu thụ trực tiếp: điện năng

b/ Năng lượng tiết kiệm được thông qua Giải pháp tiết kiệm năng lượng đã áp dụng:

- Vận hành cụm máy nén trục Vis hiệu quả: Tiết kiệm được 179.640 KWh, tiết kiệm chi phí 300.000.000 đồng/năm.
- Lắp hệ thống nước nóng Năng lượng mặt trời: Tiết kiệm 32.934 KWh, tiết kiệm chi phí 55.000.000 đồng/năm

6.3/ Tiêu thụ nước:

- Nguồn cung cấp nước chính: Nước giếng khoan
- Lượng nước sử dụng trong năm: 50.000 m³/năm.

6.4/ Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Nước qua sử dụng được cho qua hệ thống xử lý nước thải và đạt chất lượng theo quy định xả thải.

a/ Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

b/ Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, Ban Điều hành Công ty tiếp tục tổ chức sản xuất theo hướng cho thuê tài sản và gia công. Nguồn nguyên liệu gia công chủ yếu là do đối tác cung cấp nên Công ty không thể chủ động được kế hoạch sản xuất.

- ***Về sản xuất thức ăn thủy sản:*** Xí nghiệp sản xuất thức ăn thủy sản Tô Châu trong năm gia công chế biến thức ăn thủy sản cho đối tác với sản lượng 16.443 tấn.

- ***Về nuôi trồng thủy sản:*** Hai vùng nuôi đã cho đối tác thuê trong thời hạn 2 năm từ tháng 06/2015.

- ***Về chế biến thủy sản:*** Trong năm Nhà máy chế biến thủy sản hoạt động gặp không ít khó khăn nhưng nhờ sự nỗ lực của Ban Điều hành tìm kiếm đối tác gia công, sự quyết tâm của tập thể người lao động đã giúp duy trì ổn định hoạt động sản xuất.

Kết quả thực hiện gia công cá tra fillet đạt 9.344 tấn thành phẩm/năm 2016, tăng 37,6 % so với năm 2015, mang lại hiệu quả phân nào cho Công ty.

Đồng thời, Công ty cũng đã duy trì tốt các Chương trình tiêu chuẩn chất lượng như HACCP, BRC, IFS, ASC...

2/ Tình hình tài chính:

a/Tình hình tài sản:

Trong tình hình khó khăn hiện tại về vốn do lỗ lũy kế lớn nên Công ty phải thường xuyên cân đối, tính toán sử dụng luân chuyển đồng vốn sao cho với chi phí thấp nhất.

Trong năm 2016, Công ty đã tiếp đoàn Kiểm tra của Cục thuế Tỉnh Đồng Tháp với kết luận không có những sai phạm, qua đó đã giúp Công ty tiếp tục cải tiến công tác Tài chính kế toán. Dù khó khăn nhưng công ty thực hiện đầy đủ quy định hiện hành về nguyên tắc tài chính kế toán, quản lý hàng hóa, tài sản, luật thuế...

b/ Tình hình nợ phải trả:

- Trong năm 2016, Công ty đã đệ trình Tổng Công ty Lương thực miền Nam công văn xem xét miễn giảm khoản tiền lãi ứng vốn và lãi chậm trả tiền mua bã nành trong năm 2016 với tổng số tiền ước tính là 5.685 triệu đồng vì những khó

khẩn hiện thời, do đó Công ty tạm thời chưa ghi nhận khoản lãi này vào kết quả kinh doanh.

- Công ty TNHH Một thành viên Tổng Công ty Lương thực miền Nam đã có đơn khởi kiện tại Tòa án Nhân dân thành phố Cao Lãnh yêu cầu Công ty cổ phần Tô Châu phải trả số tiền (tại thời điểm ngày 04/10/2016) là 136.384.773.634 đồng và lãi phát sinh đến khi trả nợ xong.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1/ Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.

Thông qua các báo cáo đột xuất, định kỳ của Ban điều hành Công ty, Hội đồng quản trị luôn giám sát được hoạt động của Ban điều hành Công ty trong việc tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ, các quy định nội bộ, việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và những vấn đề đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2016 thống nhất thông qua ngày 27/04/2016.

Căn cứ nội dung các Tờ trình của Ban điều hành, Hội đồng quản trị đã phân tích và có những chỉ đạo kịp thời để giúp Công ty tháo gỡ khó khăn, tuy nhiên các chỉ đạo của HĐQT cũng chỉ tháo gỡ phần nào chứ không thể giải quyết hết các khó khăn mà Công ty gặp phải.

2/ Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Tô Châu trong các năm qua không có hiệu quả, Hội đồng quản trị Công ty Tô Châu đã thống nhất phương án tiếp tục tổ chức sản xuất theo hướng cho thuê tài sản và gia công chế biến cá tra nhằm mục đích vừa khấu hao tài sản, vừa bảo trì bảo dưỡng dây chuyền sản xuất tránh bị hư hỏng, tạo điều kiện cho việc tìm kiếm đối tác đầu tư nhằm có cơ hội tái cấu trúc Công ty.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1/ Hội đồng quản trị:

a/ Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

- Danh sách và tỷ lệ sở hữu cổ phần:

STT	Họ tên & Chức vụ	Tổng số cổ phần			Tỷ lệ cổ phần
		Sở hữu	Đại diện sở hữu của Vinafood 2	Tổng cộng	
1	Ông Nguyễn Thọ Trí - Chủ tịch HĐQT		2.200.000	2.200.000	22%
2	Lê Hùng Tín - Thành viên HĐQT		1.800.000	1.800.000	18%
3	Ông Trần Tấn Đức - Thành viên HĐQT	91.400	1.340.000	1.431.400	14,3%
4	Ông Trần Quang Khải - Thành viên HĐQT	15.000	1.200.000	1.215.000	12,2%
5	Ông Lê Phát Tài - Thành viên HĐQT	920.000		920.000	9,2%

b/ Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

c/ Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Nội dung các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

HĐQT Công ty triển khai các hoạt động theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và các văn bản pháp luật hiện hành.

Trong năm 2016, căn cứ Tờ trình và các Phiếu lấy ý kiến, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn trong công tác chỉ đạo, giám sát hoạt động của Công ty. Cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
2	04/NQ-HĐQT	17/03/2016	- Phương án tiếp tục tổ chức sản xuất theo hướng cho thuê tài sản và gia công - Giao Ban Điều hành chủ động tìm đối tác để chuyển nhượng Công ty, hoàn tất trong năm 2016. - Thực hiện thủ tục tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2016
3	11/NQ-HĐQT	10/8/2016	- Đăng ký chứng khoán tập trung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam - Đăng ký giao dịch tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

c/ Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Không có.

2. Ban kiểm soát:

a/ Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2016, Ban kiểm soát có các cuộc họp đánh giá kết quả hoạt động , kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty-

- Xem xét ghi chép sổ sách kế toán, thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính năm,.

b/ Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ tên & Chức vụ	Tổng số cổ phần			Tỷ lệ cổ phần
		Sở hữu	Đại diện sở hữu của Vinafood 2	Tổng cộng	
1	Ông Trần Hoàng Ngân Trưởng ban	0	0	0	
2	Ông Nguyễn Hữu Trí Thành viên	9.000		9.000	0,09%
3	Ông Phan Văn Thành Thành viên	0	0	0	

c/ Hoạt động Công ty:

+ Về đặc điểm công ty:

Công ty cổ phần Tô Châu có trụ sở chính đặt tại số 1553 - Quốc lộ 30 - Khóm 4 - Phường 11 - TP. Cao Lãnh - Tỉnh Đồng Tháp. Hiện nay công ty có 04 đơn vị trực thuộc gồm:

+ Xí nghiệp nuôi trồng thủy sản Thanh Bình (Địa chỉ : ấp Nam - xã Tân Thạnh - huyện Thanh Bình - tỉnh Đồng Tháp).

+ Xí nghiệp chế biến thủy sản Sông Tiền (Địa chỉ : 1533 - Quốc lộ 30 - TP. Cao Lãnh - Đồng Tháp.

+ Xí nghiệp chế biến Thức ăn thủy sản Tô Châu (Địa chỉ : Khu Công Nghiệp Trần Quốc Toản - TP. Cao Lãnh - tỉnh Đồng Tháp.

+ Xí nghiệp nuôi trồng Thủy sản Tân Bình (Địa chỉ : Tổ 19, Ấp Tân Hội - Xã Tân Bình - Huyện Thanh Bình – Tỉnh Đồng Tháp)

Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty là:

- + Nuôi trồng thủy sản nội địa (Nuôi trồng thủy sản);
- + Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản;
- + Bán buôn thực phẩm (Mua bán cá và thủy sản. Mua bán thực phẩm)

+ Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (kinh doanh thuốc thú y thủy sản. Mua bán hóa chất, dụng cụ trong sản xuất chế biến thủy sản, hóa chất dùng trong chế biến thức ăn thủy sản, gia súc, gia cầm. Mua bán các loại nguyên liệu, vật tư trong ngành bao bì);

- + Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản;

+ Mua bán thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản. Mua bán nguyên liệu dùng trong chế biến thức ăn thủy sản, gia súc, gia cầm; Mua bán hàng nông sản.

+ Về công tác quản lý điều hành Công ty:

Các thành viên Hội đồng quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo tài chính 2016 bao gồm :

- | | |
|--------------------------|----------|
| 1.-Ông : Nguyễn Thọ Trí | Chủ Tịch |
| 2.-Ông : Lê Hùng Tín | Ủy viên |
| 3.-Ông : Trần Quang Khải | Ủy viên |
| 4.-Ông : Lê Phát Tài | Ủy viên |
| 5.-Ông : Trần Tấn Đức | Ủy viên |

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc đã điều hành trong năm và tại ngày lập báo cáo tài chính 2016 bao gồm :

- | | |
|--------------------------|-------------------|
| 1.-Ông : Lê Hùng Tín | Tổng Giám đốc |
| 2.-Ông : Trần Quang Khải | Phó Tổng Giám đốc |
| 3.-Ông : Nguyễn Vũ Ngọc | Phó Tổng Giám đốc |

Các thành viên Ban Kiểm soát trong năm và tại ngày lập báo cáo tài chính 2016 bao gồm:

- | | |
|--------------------------|------------|
| 1.- Ông : Lê Hoàng Ngân | Trưởng ban |
| 2.- Ông : Nguyễn Hữu Trí | Thành viên |
| 3.- Ông Phan Văn Thành | Thành viên |

+ Về thẩm định báo cáo tài chính:

Vốn điều lệ của Công ty theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1400521150 do Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp và đăng ký thay đổi lần 11 ngày 27/9/2013 là 100.000.000.000 đồng (Một trăm tỷ đồng).

Tại thời điểm ngày 31/12/2016, tổng số vốn của các cổ đông đã góp là 100.000.000.000 đồng, đạt 100% vốn điều lệ của Công ty và được chia thành 10.000.000 cổ phần. Cụ thể như sau:

TT	Cổ đông	Số vốn góp	Số cổ phần	Tỷ lệ/ vốn góp
1	Tổng Công ty Lương thực Miền Nam	65.400.000.000	6.540.000	65,40%
2	Cổ đông khác	34.600.000.000	3.460.000	34,60%
	Cộng	100.000.000.000	10.000.000	100%

3. Báo cáo tài chính năm 2016 :

- Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty Cổ phần Tô Châu được lập vào ngày 01/03/2017 bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính niên độ 2016. Ban Kiểm soát thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính 2016 đã được Ban Giám đốc và Phòng Kế toán của Công ty lập và được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC) kiểm toán.

- Báo cáo tài chính năm 2016 được lập đầy đủ mẫu biểu theo quy định, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, đồng thời phản ánh hợp lý tình hình tài chính của Công ty trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tô Châu tại ngày 31/12/2016.

a) Bảng cân đối kế toán (tóm tắt) tại ngày 31/12/2016:

Đvt : triệu đồng.

	TÀI SẢN	SỐ CUỐI KỲ	SỐ ĐẦU KỲ
A	Tài sản ngắn hạn	43.949	43.355
	<i>Tiền và các khoản tương đương tiền</i>	<i>4.702</i>	<i>5.776</i>
	<i>Các khoản phải thu ngắn hạn</i>	<i>32.308</i>	<i>25.742</i>
	<i>Hàng tồn kho</i>	<i>5.516</i>	<i>9.818</i>
	<i>Tài sản ngắn hạn khác</i>	<i>1.423</i>	<i>2.019</i>

B	Tài sản dài hạn	50.124	61.348
	<i>Tài sản cố định</i>	<i>43.166</i>	<i>56.082</i>
	<i>Tài sản dài hạn khác</i>	<i>6.958</i>	<i>5.266</i>
	Tổng cộng Tài sản	94.073	104.703
	NGUỒN VỐN		
A	Nợ phải trả	125.124	138.558
	<i>Nợ ngắn hạn</i>	<i>125.124</i>	<i>138.558</i>
B	Nguồn vốn chủ sở hữu	(31.051)	(33.855)
	<i>Vốn đầu tư chủ sở hữu</i>	<i>100.000</i>	<i>100.000</i>
	<i>Thặng dư vốn cổ phần</i>	<i>640</i>	<i>640</i>
	<i>Chênh lệch tỷ giá hối đoái</i>		
	<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	<i>841</i>	<i>841</i>
	<i>Quỹ dự phòng tài chính</i>		
	<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</i>	<i>(132.532)</i>	<i>(135.336)</i>
	Tổng cộng nguồn vốn	94.073	104.703

b) Về kết quả kinh doanh năm 2016:

+ Doanh thu thuần :	100.624.322.873 đồng
+ Giá vốn hàng bán:	85.844.120.622 đồng
+ Doanh thu HĐTC:	337.012.683 đồng
+ Chi phí tài chính:	298.326.338 đồng
+ Chi phí bán hàng :	3.786.143.563 đồng
+ Chi phí quản lý doanh nghiệp :	8.945.118.808 đồng
+ Thu nhập khác:	4.581.392.063 đồng
+ Chi phí khác :	3.864.709.669 đồng
+ Tổng lợi nhuận trước thuế:	2.804.308.619 đồng

+ Chi phí thuế TNDN hiện hành: - đồng
 + Lợi nhuận sau thuế: **2.804.308.619 đồng**

*** Phân tích kết quả kinh doanh theo ngành hàng:**

+ Hoạt động SXKD chính: **2.291.256.215 đồng**
 - Xuất khẩu: 1.573.687 đồng
 - Nội địa: (106.607.791) đồng
 - Gia công chế biến: 1.748.488.371 đồng
 - Cho thuê TSCĐ nhà máy chế biến: 808.850.112 đồng
 - Gia công thức ăn thủy sản: (161.048.164) đồng
 + Hoạt động tài chính: **(203.629.990) đồng**
 - Lỗ chênh lệch tỷ giá: (228.572.452) đồng
 - Lãi ngân hàng : 24.942.462 đồng
 + Hoạt động khác: **đồng**
 - Bán phế liệu + cho thuê vùng nuôi + thuê kho : **716.682.394 đồng**

3. Tình hình tồn kho một số hàng hoá chủ yếu :

ĐVT: kg/VNĐ

STT	Tên hàng hoá, vật tư	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Nguyên liệu, vật liệu (TK 152)	71.821	8.818	633.328.359
2	Công cụ dụng cụ (TK153)	60.826	6.903	419.901.098
3	Thành phẩm (TK 155)	77.594	57.538	4.464.649.490
	Tổng cộng :			

4/ Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát:

a/ Lương, thưởng, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị: Do kinh doanh không hiệu quả, chủ yếu là gia công nên Hội đồng quản trị thống nhất không chi thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát trong năm 2016.

b/ Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có.

c/ Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

1/ Ý kiến kiểm toán :

a/ Về trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc đối với Báo cáo tài chính:

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

b/ Trách nhiệm của Kiểm toán viên:

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

c/ Ý kiến kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tô Châu tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng

ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

d/ Vấn đề cần lưu ý:

Mặc dù không đưa ra ý kiến ngoại trừ, chúng tôi muốn lưu ý người đọc báo cáo tài chính tại ngày 31/12/2016 khoản mục lợi nhuận chưa phân phối của Công ty đang âm 132.532.171.326 VND làm cho vốn chủ sở hữu của Công ty bị âm 31.051.126.139 VND và các khoản nợ ngắn hạn của Công ty đã vượt quá tài sản ngắn hạn của công ty là 81.175.501.272 VND. Những điều kiện này cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ về khả năng hoạt động liên tục của Công ty nhưng Ban Giám đốc Công ty vẫn lập báo cáo dựa trên giả định về hoạt động liên tục.

Trong năm 2014, Công ty đã không trích đầy đủ khấu hao tài sản cố định của Nhà máy Sản xuất thức ăn Sông Tiền thuộc Xí nghiệp Sản xuất thức ăn từ ngày 01/04/2014 do Xí nghiệp đã tạm dừng hoạt động, tổng số khấu hao không trích vào chi phí năm 2014 là 1.695.500.559 VND.

2/ Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Xem Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 tại Website Công ty: www.tochau.vn (Mục Quan hệ cổ đông).

Báo cáo Thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần Tô Châu gồm có 21 trang.

Thành phố Cao Lãnh, ngày 10 tháng 4 năm 2017
Xác nhận của Đại diện theo pháp luật của Công ty

TÔNG GIÁM ĐỐC
LÊ HÙNG TÍN

(Đã ký)